

Bản án số: 27/2023/HS-ST
Ngày: 21-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thừa.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phan Tuấn Trường;
- Ông Võ Thanh Phong.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Long - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Tân- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2023/HSST-QĐ ngày 28 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Minh C, sinh ngày 20/11/1990; Nơi sinh: tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp T, xã B, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Con ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1962; Vợ con chưa có;

- Tiền sự: Không.

- Tiền án: 01 lần. Cụ thể theo Bản án số 45/2015/HS-ST ngày 25/12/2015 của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công xử phạt 07 (Bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy“, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 27/8/2020. Chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 12/01/2023, chuyển sang tạm giam ngày 18/01/2023. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Công an xã B, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;

Trụ sở: ấp H, xã B, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;

Người đại diện theo pháp luật: Ông La Văn T – Trưởng Công an xã B (xin vắng mặt);

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1972 (vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp T, xã B, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;

2. Bà Phan Thị Thúy H, sinh năm 1965 (có mặt);

Nơi cư trú: ấp T, xã B, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;

3. Anh Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1998 (có mặt);

Nơi cư trú: ấp T, xã B, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;

- *Người làm chứng:*

1. Chị Trương Thị Tuyết N, sinh năm 1994 (vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp H, xã B, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;

2. Anh Trần Thanh Q, sinh năm 1992 (xin vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp H, xã B, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.;

3. Anh Lê Thanh M, sinh năm 1993 (vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp B, xã B, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 15 phút, ngày 12/01/2023, bị cáo C đến nhà của Nguyễn Minh Đ, lúc này anh Đ đang nằm ngủ trong nhà, trước cửa nhà có dựng xe mô tô biển số 63H3-5406, không có chìa khóa trên xe. Do trước đây bị cáo C thường xuyên qua nhà anh Đ mượn xe đi công việc, nên khi thấy xe không có chìa khóa, bị cáo C không kêu anh Đ dậy để hỏi mượn mà bức dây điện nguồn trên đầu xe để khởi động xe đi được khoảng 05 - 07 mét thì anh Đ tỉnh dậy, thấy C lấy xe đi thì chạy ra hỏi vọng theo: “Sao anh lấy xe em?” thì bị cáo C trả lời “cho anh mượn xe đi mua đồ, chút về trả”, nên đồng ý để bị cáo C lấy xe đi.

Bị cáo điều khiển xe về lại nhà tại ấp T, xã B, thị xã GC. Do nảy sinh nhiều tức giận cá nhân, muốn làm gì đó để hả giận. Bị cáo C ra phía sau nhà tìm nhặt 01 chai nhựa không nhãn hiệu rồi mang đến vị trí xe 63H3-5406, rút ống nhựa dẫn xăng vào bình xăng con, cho xăng chảy vào chai nhựa rồi đập nắp chai lại, bỏ vào cốp xe, khi đi bị cáo C còn mang theo 01 bật lửa. Bị cáo điều khiển xe 63H3-5406 đến trụ sở Công an xã B đỗ xe trước phòng tiếp dân của Công an xã và mở cốp xe lấy chai nhựa chứa xăng đi vào phòng tiếp dân, đến vị trí đặt máy photocopy hiệu “KONICA MINOLTA BIZHUB 458e” đổ xăng lên mặt trên của máy photocopy, rồi dùng bật lửa châm đốt máy gây hư hỏng. Lúc này, chị Trương Thị Tuyết N là Công an viên đang làm việc trong phòng la lên, anh Trần

Thanh Q là Công an viên đang làm việc ở phòng bên cạnh chạy đến không chế, bắt giữ;

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) máy photocopy Model Bizhub 458e, Serial No: AA 64041004905, Made in China, bị hư hỏng trên thân máy và nhiều bộ phận khác của máy bị cháy biến dạng.

- 01 (một) bật lửa vỏ nhựa màu tím, kích thước (08 x 2,3) cm (đã qua sử dụng);

- 01 (một) chai nhựa không rõ nhãn hiệu, bị cháy biến dạng dài 18,1 cm, đường kính rộng nhất 04 cm, đường kính nhỏ nhất 02 cm.

- 01 (một) xe mô tô biển số 63H3-5406 không rõ nhãn hiệu, màu đen (đã qua sử dụng).

Theo Bản kết luận giám định số 02/KL-HĐĐGTS ngày 17/01/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thị xã Gò Công thì tài sản bị thiệt hại là: Cụm Belt sang ảnh (A61HR70022), Bọt từ DV – 619K, Trống lấy ảnh DR-314K, Khôի sây (AA6UR70500) trị giá: 36.485.625 đồng (Ba mươi sáu triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn sáu trăm hai mươi lăm đồng).

Tại Cáo trạng số 22/CT-VKSTXGC ngày 10/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh C về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”, theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã thể hiện, không có ý kiến tranh luận bổ sung. Bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/01/2023.

Về vật chứng vụ án đề nghị:

Đề nghị ghi nhận: Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Gò Công đã trao trả máy photocopy bị hư hỏng cho người đại diện của Công an xã B là ông La Văn T - Trưởng Công an xã Bình Xuân.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bật lửa vỏ nhựa màu tím, kích thước (08 x 2,3) cm (đã qua sử dụng) và 01 (một) chai nhựa không rõ nhãn hiệu, bị cháy biến dạng dài 18,1 cm, đường kính rộng nhất 04 cm, đường kính nhỏ nhất 02 cm;

- Trả lại cho ông Nguyễn Văn H và bà Phan Thị Thúy H 01 (một) xe mô tô biển số 63H3-5406 không rõ nhãn hiệu, màu đen đã qua sử dụng.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 585 và Điều 589 Bộ luật dân sự đề nghị buộc bị cáo bồi thường cho Công an xã B, thị xã GC số tiền 36.485.625 đồng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định.

*** Lời nói sau cùng của bị cáo:** Bị cáo đã biết lỗi và rất ăn năn, hối cải về hành vi của mình. Mong Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Gò Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt những người trên. Xét thấy việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo C khai nhận khoảng 09 giờ 15 phút, ngày 12 tháng 01 năm 2023, bị cáo đến nhà Nguyễn Minh Đ mượn xe máy biển số 63H3-5406 để đi công việc. Sau đó điều khiển xe về lại nhà, do bản thân nảy sinh nhiều tức giận cá nhân, muốn làm gì đó để hả giận nên bị cáo rút xăng từ xe máy biển số 63H3-5406 vào chai nhựa rồi bỏ vào cốp xe đi đến trụ sở Công an xã B lấy chai nhựa chứa xăng đi vào phòng tiếp dân đổ xăng lên mặt trên của máy photocopy hiệu “KONICA MINOLTA BIZHUB 458e” rồi dùng bật lửa châm đốt máy gây thiệt hại tài sản 36.485.625 đồng (Ba mươi sáu triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn sáu trăm hai mươi lăm đồng).

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng, cùng với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật. Hành vi nêu trên của bị cáo C đã đủ cơ sở cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đều phải bị xử lý nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Đồng thời hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo C đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Bản án số 45/2015/HS-ST ngày 25/12/2015 của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử nhận thấy quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thái độ của bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Từ đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự khi lượng hình.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện Công an xã B yêu cầu bị cáo và gia đình cùng bồi thường số tiền theo kết luận định giá là 36.485.625 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy việc gây thiệt hại về tài sản là do bị cáo thực hiện nên chỉ có bị cáo có trách nhiệm bồi thường, gia đình bị cáo không liên quan đối với thiệt hại trên. Tại phiên tòa bị cáo cũng đồng ý bồi thường do đó cần buộc bị cáo bồi thường số tiền 36.485.625 đồng cho Công an xã B là phù hợp Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, Điều 585 và Điều 589 Bộ luật dân sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 máy photocopy bị hư hỏng là tài sản của Công an xã B. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả máy photocopy cho người đại diện của Công an xã B là ông La Văn T - Trưởng Công an xã B là đúng quy định pháp luật nên ghi nhận.

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 63H3-5406 không rõ nhãn hiệu, màu đen do ông Nguyễn Văn H đứng tên chủ sở hữu, việc bị cáo lấy xe làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội ông H không biết nên cần trả lại xe cho ông Nguyễn Văn H và bà Phan Thị Thúy H.

- Đối với 01 (một) bật lửa vỏ nhựa màu tím và 01 (một) chai nhựa là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm d khoản 2 Điều 178; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 50, Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật hình sự;
- Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;
- Điều 584, Điều 585 và Điều 589 Bộ luật dân sự;
- Điều 23 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh C phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh C 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 01 năm 2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Minh C bồi thường cho Công an xã B, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang số tiền 36.485.625 đồng (Ba mươi sáu triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn sáu trăm hai mươi lăm đồng). Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

4. Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bật lửa vỏ nhựa màu tím, kích thước (08 x 2,3) cm (đã qua sử dụng) và 01 (một) chai nhựa không rõ nhãn hiệu, bị cháy biến dạng dài 18,1 cm, đường kính rộng nhất 04 cm, đường kính nhỏ nhất 02 cm.

- Trả lại cho ông Nguyễn Văn H và bà Phan Thị Thúy H 01 (một) xe mô tô biển số 63H3-5406 không rõ nhãn hiệu, màu đen đã qua sử dụng.

Thời gian thực hiện khi bản án có hiệu lực pháp luật. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18 tháng 7 năm 2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Gò Công và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Minh C phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.824.281 (Một triệu tám trăm hai mươi bốn nghìn hai trăm tám mươi một) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công;
- Cơ quan Thi hành án hình sự thị xã Gò Công;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã Gò Công;
- Nhà tạm giữ Công an thị xã Gò Công;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Văn Thừa